

# HĐTTL VN30 – ĐIỀU CHỈNH TRƯỚC ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 01/01/2018



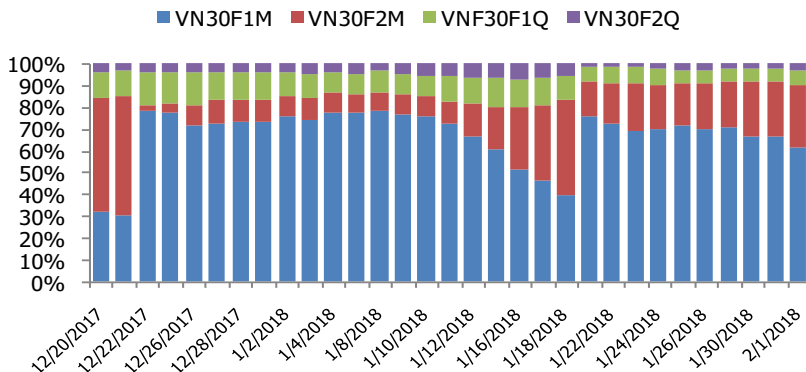
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1802</b>	15/02/2018	14	1080	<b>8.94</b>
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	42	1093.4	<b>-0.38</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	140	1120	<b>-12.57</b>
<b>VN30F1809</b>	20/09/2018	231	1149.1	<b>-28.11</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Ngày hôm nay giao dịch trên thị trường chứng khoán phái sinh diễn ra giằng co trong phần lớn thời gian giao dịch và giảm dần về cuối phiên khi áp lực bán gia tăng, cả 4 chỉ số phái sinh đồng loạt giảm điểm. Diễn biến này phù hợp với diễn biến suy giảm của chỉ số VN30 cơ sở, kết phiên chỉ số này giảm 9 điểm (-0,82%) về mức 1.086,9 điểm
- Như vậy, sau 2 phiên giảm liên tiếp cả trên thị trường cơ sở và phái sinh đã cho thấy ngắn hạn thị trường đang ở trong nhịp điều chỉnh sau khi đã liên tiếp tăng trong tháng 01/2018. Trên thị trường cơ sở hiện tượng bán chốt lời cũng được thể hiện ở nhiều nhóm cổ phiếu đã tăng nhiều trong thời gian qua như ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, bất động sản... Điểm tích cực là thanh khoản thị trường vẫn duy trì ở mức khá cho thấy sức hấp thụ của lực cầu cũng là khá tốt trong điều kiện cung tăng mạnh. Khối ngoại vẫn mua ròng hơn 158 tỷ đồng trên cả hai sàn và vẫn đóng vai trò hỗ trợ thị trường.
- Diễn biến thị trường phản ánh thực tế áp lực cung gia tăng, rủi ro điều chỉnh tiếp tục của các chỉ số phái sinh và chỉ số VN30 cơ sở vẫn hiện hữu.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Ngưỡng kháng cự trong ngày cho VNINDEX là 1.110.  
Ngưỡng hỗ trợ cho VNINDEX là 1.087 điểm.

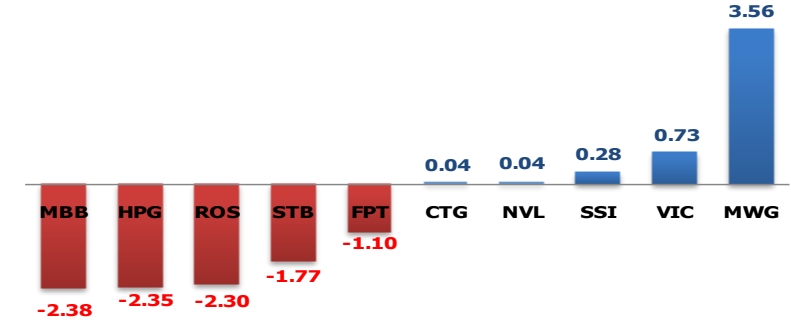
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Áp lực chốt lời trên thị trường cơ sở có thể khá mạnh trong ngắn hạn khi chỉ số tiếp tục tăng điểm. Các vị thế Long ngắn hạn đã chốt lời theo khuyến nghị tiếp tục giữ vị thế quan sát, trong khi các vị thế short có thể duy trì và cân nhắc chốt lời khi thị trường có tín hiệu hồi phục ngắn hạn

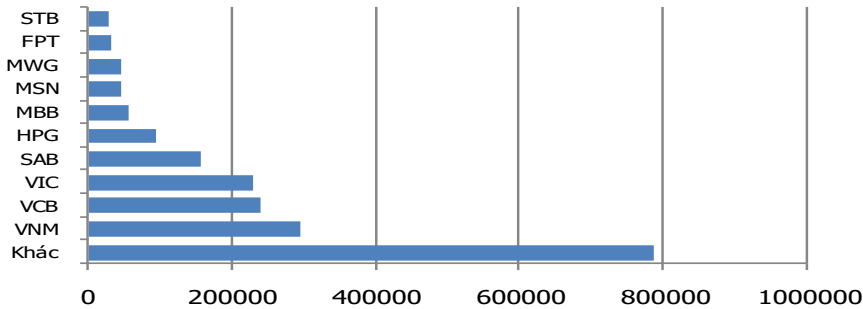
### Chiến lược giao dịch trung hạn

Thị trường tăng trưởng với ngưỡng kỳ vọng 1.176 điểm cho VNINDEX.

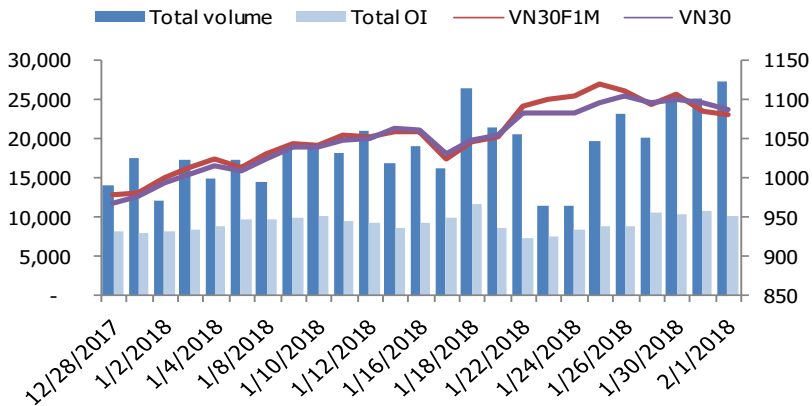
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



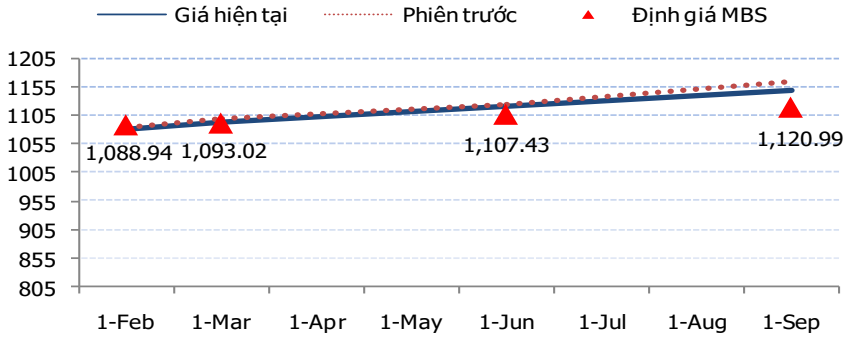
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường trải qua phiên sáng với những diễn biến khá tiêu cực, áp lực bán vẫn mạnh đã kéo hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn lùi sâu xuống dưới mốc tham chiếu. Có thời điểm trong phiên sáng, VN30 mất đến gần 20 điểm. Tuy nhiên, đà giảm của thị trường có phần co hẹp lại khi lực bán không còn quá mạnh như trước. Mặc dù vậy, về cuối phiên áp lực bán tiếp tục ở mức cao đã khiến đà giảm chỉ số vẫn là khá mạnh. Trong đó, các mã vốn hóa lớn như BID, BVH, FPT, MBB, ROS, STB, VPB,... đều giảm giá sâu. Chiều ngược lại SSI, VIC, MWG, CTG... là những mã vốn hóa lớn hiếm hoi còn duy trì được sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 9 điểm (-0,82%) xuống 1.086,90 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 20 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 84,19 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.441 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 241,31 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như VIC (+108,97 tỷ), SSI (+64,12 tỷ), PVT (+26,28 tỷ), HSG (+23,57 tỷ), HCM (+22,95 tỷ), AST (+19,97 tỷ), HDB (+19,87 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VNM (-43,94 tỷ), VCB (-30,73 tỷ), KBC (-26,19 tỷ), PVD (-19,32 tỷ),...,...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



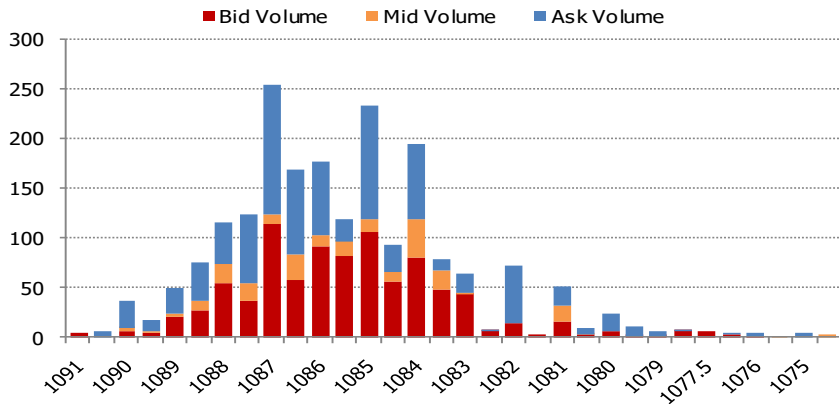
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1802	1080	-0.46	25,179	6.30	6207	-14.62
VN30F1803	1093.4	-0.60	1,494	47.92	2888	6.77
VN30F1806	1120	-0.44	272	56.32	662	9.42
VN30F1809	1149.1	-1.23	147	98.65	334	5.70
<b>Tổng</b>			<b>27,092</b>	<b>8.61</b>	<b>10,091</b>	<b>-7.39</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1802



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Cùng xu hướng với thị trường cơ sở, thị trường giao dịch HĐTTL tiếp tục có một phiên điều chỉnh khi cả 4 hợp đồng đều đóng cửa trong sắc đỏ. Đáng chú ý hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1809 ngày hôm nay giảm điểm mạnh, 14,3 điểm tương đương 1,23% xuống mức 1149,1 điểm. Ba hợp đồng còn lại VN30F1802, VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt giảm 0,46%; 0,60% và 0,44% xuống mức 1080; 1093,4 và 1120 điểm. Hiện tại VN30 đang ở mức 1086,9 điểm (giảm 0,82% so với phiên liền trước) khiến mức chênh lệch giá với hợp đồng VN30F1802 (basis) yếu đi, chỉ còn 6,9 điểm. Basis của VN30F1803 đạt -6,5 điểm, của VN30F1806 đạt -33,1 điểm và của VN30F1809 đạt -62,2 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường HĐTTL hôm nay lập kỷ lục mới với 27.092 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, tăng 6,78% so với phiên giao dịch trước. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1802 tăng 6,3% đạt 25.179 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1803 tăng 484 hợp đồng lên mức 1.494 hợp đồng. KLGD hai hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 272 hợp đồng (+56,32%) và 147 hợp đồng (+98,65%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1802 là 1088,94 điểm (cao hơn 8,94 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1803 là 1093,02 điểm (-0,38 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1107,43 điểm (-12,57 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1120,99 điểm (-28,11 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,099.67	- 0.96	20.13	19.31	11.73
Dow Jones	26,186.71	0.14	21.42	18.02	5.79
S&P 500	2,821.98	- 0.06	23.28	18.40	5.62
Nikkei 225	23,486.11	1.68	19.78	19.20	3.17
Shanghai	3,446.98	- 0.97	17.54	13.44	4.23
DAX	13,003.90	- 1.41	19.24	13.72	2.35
Vàng	1,350.50	0.19	-	-	2.89
Dầu WTI	66.25	0.68	-	-	8.23

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai – 29/01/2018</b>			
[US] Chỉ số giá hàng hóa dịch vụ T.12/2017	0.1%	0.2%	0.2%
[US] Chi tiêu cá nhân T.12/2017	0.8%	0.5%	0.4%
<b>Thứ Ba – 30/01/2018</b>			
[US] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.1/2018	122.1	123.2	125.4
[US] Phát biểu của Tổng thống Trump	Sau những vụ lùm xùm về chiến dịch tranh cử có liên quan tới Nga, cũng như chính sách nhập cư gây bất đồng trong nước Mỹ, Tổng thống Donald Trump mong muốn hai Đảng Dân chủ và Cộng hòa cùng hợp tác cho sự phát triển của nước Mỹ.		
<b>Thứ Tư – 31/01/2018</b>			
[US] Lãi suất Fed	<1.50%	<1.50%	<1.50%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-1.1 triệu thùng	0.1 triệu thùng	6.8 triệu thùng
<b>Thứ Năm – 01/02/2018</b>			
[UK] Chỉ số PMI Sản xuất T.1	56.3	56.5	55.3
[US] Chỉ số PMI Sản xuất T.1	59.7	58.7	59.1

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Mặc dù lợi tức tăng lên cao nhất kể từ 2014, trái phiếu kho bạc Mỹ vẫn không thu hút dòng tiền nước ngoài thêm được nữa và tiếp tục trượt giá trong phiên hôm nay. S&P500 gần như không thay đổi, dollar sau khi giảm sâu các phiên trước đã có dấu hiệu chững lại. Fed tuyên bố giữ nguyên mức lãi suất và chưa có kế hoạch nâng lãi suất vào tháng 3.
- Phiên giao dịch đầu tiên của tháng 2 nổi bật với đà tăng trở lại của chứng khoán châu Á. Nhà đầu tư tin tưởng vào sức khỏe của nền kinh tế và các doanh nghiệp hơn là bị hấp dẫn bởi mức lợi tức trái phiếu cao hiện giờ. Chỉ số MSCI khu vực châu Á tăng 0,4% trong khi Stoxx Europe 600 của châu Âu cũng tăng đến 0,5% nhờ sự dẫn dắt của dòng cổ phiếu ngân hàng và công nghệ. Bảng Anh ghi nhận ngày tăng thứ ba liên tiếp. Trái phiếu chính phủ các nước châu Âu hầu hết đều giảm theo trái phiếu kho bạc Mỹ.
- Giá dầu thô tăng, hiện đang được giao dịch ở mức trên 64 USD/thùng trong khi vàng đã giảm 4 phiên liên tiếp.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- GAS giảm khá trong phiên hôm nay và tác động lớn tới diễn biến giảm điểm của VN30. Kết phiên GAS giảm 2.400 đồng/cp xuống 122.200 đồng/cp.
- Phiên giảm giá hôm nay diễn ra sau khi GAS có nhịp tăng giá từ mức 100.000 đ/cp lên mức 124.600 đ/cp trong hơn 1 tuần giao dịch gần đây, tương ứng mức tăng hơn 24%, áp lực chốt lời ngắn hạn được cho là nguyên nhân chính khiến giá GAS nói riêng và nhóm cổ phiếu dầu khí nói chung điều chỉnh giảm trong những phiên gần đây. Nhìn về xu thế trung và dài hạn, GAS đã hình thành xu thế tăng từ đầu tháng 7 cho tới nay để tăng mạnh từ vùng giá 55.000 đồng/cp lên mức cao nhất 124.600 đồng/cp, hiện tại xu thế tăng trung và dài hạn của GAS vẫn chưa thay đổi, trong khi ngắn hạn áp lực điều chỉnh giá đang gia tăng trở lại. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, Stochastic bắt đầu hướng xuống là các tín hiệu cho thấy giá GAS có thể điều chỉnh giảm thêm trong phiên cuối tuần.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
HPG	General Industrials	10.15	61,000	-2.09	4.13%	172.65	1.81	11.29	11.41	3.08
VNM	Food Producers	9.22	203,000	-0.25	2.79%	91.77	-0.49	31.61	26.18	12.27
VIC	Real Estate Investment & Services	9.67	86,600	0.70	3.29%	211.18	1.21	48.23	28.37	7.70
VJC	Travel & Leisure	7.92	192,000	-0.52	1.84%	186.36	-0.90	23.14	20.36	18.16
MSN	Financial Services	7.05	92,100	0.00	3.87%	67.05	1.08	48.43	39.55	5.54
MBB	Banks	5.60	30,700	-3.76	4.25%	178.70	-1.79	14.38	14.26	2.03
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.05	134,200	6.93	8.49%	60.53	-0.16	20.76	18.88	7.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.78	61,600	-2.07	3.08%	130.07	-0.93	15.02	14.31	3.08
SAB	Beverages	4.31	245,000	-0.81	1.40%	33.89	0.19	35.64	35.01	10.60
STB	Banks	4.66	15,700	-3.38	4.79%	415.68	-2.74	41.36	129.75	1.24
VCB	Banks	4.38	66,600	0.00	3.04%	144.16	-0.29	34.52	26.47	4.43
ROS	Construction & Materials	3.56	164,600	-5.62	3.26%	202.05	2.68	174.60	NA	15.45
NVL	Real Estate Investment & Services	2.83	80,400	0.12	0.88%	191.48	0.11	23.67	21.22	5.25
SSI	Financial Services	2.01	34,550	1.32	4.11%	238.70	-1.52	18.59	18.04	1.92
PLX	Oil & Gas Producers	1.88	88,600	0.11	2.51%	64.24	-0.23	23.81	30.66	5.27
GAS	Oil & Gas Producers	2.14	122,200	-1.93	4.71%	145.25	1.54	26.43	25.02	5.89
CTG	Banks	1.85	27,250	0.18	4.80%	214.36	-0.63	13.51	13.87	1.64
REE	Industrial Engineering	1.45	42,650	0.00	2.72%	48.02	0.43	8.05	8.52	1.72
SBT	Food Producers	1.24	20,350	-0.49	7.29%	168.80	0.07	15.56	NA	1.65
GMD	Industrial Transportation	1.24	42,700	-2.73	4.00%	31.64	-0.03	22.67	7.12	2.00
CII	Construction & Materials	1.25	37,000	-1.33	4.22%	45.12	-0.55	6.06	9.17	1.85
CTD	Construction & Materials	1.09	194,000	-3.48	5.88%	76.56	-0.27	9.51	8.29	2.17
HSG	Industrial Metals & Mining	0.98	25,650	-1.72	2.73%	53.07	0.04	6.66	5.91	1.75
KDC	Food Producers	1.00	44,400	-0.22	2.29%	25.05	0.00	16.22	19.84	1.44
BVH	Nonlife Insurance	0.98	78,500	-4.27	8.95%	44.67	-0.50	37.37	8.31	3.82
BID	Banks	1.05	33,700	-1.46	5.02%	63.82	-0.61	20.08	18.78	2.63
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.81	97,300	-2.21	2.68%	33.37	0.01	20.19	18.95	4.51
BMP	Construction & Materials	0.64	85,400	0.47	1.06%	48.39	-0.11	16.04	13.79	2.85
DPM	Chemicals	0.69	23,950	-1.84	5.65%	43.06	-0.53	13.97	11.35	1.15
NT2	Electricity	0.52	33,000	-0.30	1.67%	11.22	-0.15	14.01	8.80	2.03

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>